

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 358/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt phương án chung đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 và Nghị định số 07/2009/NĐ-CP ngày 22/01/2009 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 96/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 164/TTr-STNMT ngày 25/02/2009 về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác cát lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chung đấu giá quyền khai thác cát lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải, Tư pháp, Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

**PHƯƠNG ÁN CHUNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC CÁT SÔNG
LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 09/3/2009
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**Phần I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Phạm vi áp dụng:

Phương án chung đấu giá quyền khai thác cát này được áp dụng để đấu giá quyền khai thác cát (gọi tắt là đấu giá cát) tại các bãi cát có trong quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thuộc các huyện đồng bằng tỉnh Quảng Ngãi và làm cơ sở cho Hội đồng đấu giá cát từng địa phương thể chế hoá cụ thể việc tổ chức đấu giá cát phù hợp với các mỏ cát trên địa bàn địa phương.

2. Đối tượng tham gia đấu giá:

Tất cả các đối tượng (gọi chung là tổ chức, cá nhân) có đủ điều kiện hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 17 của Nghị định 160/2005/NĐ-CP, ngày 27/12/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản, có nhu cầu khai thác cát để làm vật liệu xây dựng thì có quyền tham gia đấu giá cát được quy định tại phương án này.

3. Hội đồng đấu giá cát:

Hội đồng đấu giá cát (bao gồm Chủ tịch, phó Chủ tịch Hội đồng, Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng) do Chủ tịch UBND huyện, thành phố nơi có mỏ cát được đưa ra đấu giá quyết định thành lập.

Chủ tịch Hội đồng đấu giá cát được thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Hội đồng với các thành viên do Hội đồng đấu giá cát lựa chọn và được Chủ tịch UBND huyện, thành phố chấp thuận.

4. Giải thích từ ngữ:

- Khu vực đấu giá khai thác cát là khu vực đã được qui hoạch và được công bố về vị trí, qui mô về trữ lượng, chất lượng, diện tích khu vực khai thác và các điều kiện khai thác theo quy định;

- Đấu giá quyền khai thác cát là đưa quyền được khai thác cát tham gia vào thị trường vật liệu xây dựng, do tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cát tự định giá trên cơ sở giá khởi điểm (giá sàn) do Chủ tịch UBND tỉnh qui định, dưới sự chủ trì của người Chủ trì phiên đấu giá;

~~Giá trúng đấu giá cát là mức giá cao nhất mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá đã phát ở lần cuối cùng của phiên đấu giá, được Hội đồng đấu giá chấp thuận và trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố phê duyệt.~~

- Tiền đặt cọc (tiền đặt trước) là khoản tiền do tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp cho Hội đồng đấu giá theo mức qui định trước khi tổ chức đấu giá, bằng tiền mặt.

5. Thời gian khai thác của mỏ cát sau khi trúng đấu giá:

Tùy thuộc vào từng mỏ cát cụ thể, Hội đồng đấu giá xem xét quyết định thời gian khai thác, nhưng tối đa không quá ngày 30/9 của năm sau (kể từ ngày đấu giá thành và được UBND tỉnh cấp phép).

6. Giới thiệu khu vực khai thác để đưa vào đấu giá:

- Địa điểm khu vực đấu giá cát;
- Diện tích khu vực khai thác;
- Chất lượng, trữ lượng mỏ cát;
- Thời gian khai thác mỏ cát;
- Điều kiện giao thông (đường vận chuyển bắt buộc);
- Các điều kiện khai thác bắt buộc đối với khu vực tham gia đấu giá cát.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Hồ sơ tham gia đấu giá và điều kiện xét chọn:

a) Hồ sơ tham gia đấu giá cát:

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cát phải mua hồ sơ tham gia đấu giá và gửi đến Thường trực Hội đồng đấu giá cát cấp huyện, thành phố, hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá cát theo mẫu do Hội đồng đấu giá cát phát hành (không sử dụng hồ sơ phô tô lại).

b) Điều kiện xét chọn:

Điều kiện tối thiểu để Hội đồng đấu giá cát xét chọn đối tượng được tham gia đấu giá cát phải có đủ hồ sơ pháp lý và ghi đầy đủ thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá cát theo qui định.

2. Giá khởi điểm và bước giá:

a) Giá khởi điểm của một mét khối cát ($01m^3$) cát:

Giá khởi điểm là giá ban đầu thấp nhất của $01m^3$ cát (không bao gồm các loại thuế và phí mà tổ chức, cá nhân phải nộp cho nhà nước theo quy định), do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở xác định giá khởi điểm của mỏ cát đưa ra đấu giá.

b) Bước giá:

Trên cơ sở giá khởi điểm đã được UBND tỉnh phê duyệt, bước giá được xác định thấp nhất cho 1 m³ cát là 1.000 đồng (Một nghìn đồng);

Căn cứ giá khởi điểm, bước giá nêu trên và trữ lượng khai thác của từng mỏ cát, Hội đồng đấu giá cát có trách nhiệm quy ra giá khởi điểm và bước giá của từng mỏ cát cho phù hợp theo cách tính: giá khởi điểm của mỏ cát bằng giá khởi điểm của 01m³ cát nhân trữ lượng khai thác của mỏ.

3. Công bố thông tin về việc đấu giá cát:

a) Công bố thông tin: Hàng năm, Hội đồng đấu giá cát của các huyện, thành phố thông báo số mỏ cát trên địa bàn được đưa ra đấu giá trên các phương tiện thông tin đại chúng đúng theo quy định. Nội dung thông báo bao gồm: Giới thiệu số mỏ cát đưa ra đấu giá; thời hạn, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá; giá khởi điểm, điều kiện để các đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá và các thông tin khác có liên quan đến các mỏ cát đấu giá.

b) Địa điểm đấu giá cát do Hội đồng đấu giá cát quy định và được nêu trong thông báo mời đấu giá.

4. Đăng ký và xét duyệt hồ sơ đấu giá cát:

a) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cát được quyền đăng ký tham gia đấu giá cát 01 hoặc nhiều mỏ cùng một đợt đấu giá; mỗi mỏ đăng ký tham gia đấu giá cát phải mua một bộ hồ sơ.

b) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cát nộp hồ sơ tham gia đấu giá cát cho Thường trực Hội đồng đấu giá của các huyện, thành phố nơi có mỏ cát đưa ra đấu giá trước 07 (bảy) ngày làm việc so với ngày tổ chức đấu giá.

c) Sau thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá kết thúc, dựa trên cơ sở điều kiện xét chọn được quy định tại điểm 1.2 khoản 1 phần này, Hội đồng đấu giá cát sẽ căn cứ hồ sơ tiếp nhận để kiểm tra và có văn bản phê duyệt các đối tượng đăng ký có đủ tư cách và điều kiện tham gia đấu giá trong thời gian tối đa không quá 03 (ba) ngày làm việc.

d) Những trường hợp loại bỏ không được tham gia đấu giá quyền khai thác cát, Hội đồng sẽ loại bỏ những trường hợp sau:

- Tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện tham gia hoạt động khoáng sản theo qui định của pháp luật về khoáng sản;

- Những tổ chức, cá nhân có người nhà hoặc người đại diện làm việc trong Hội đồng đấu giá cát hoặc trong Tổ Chuyên viên giúp việc Hội đồng đấu giá cát;

- Vi phạm nguyên tắc qui định tại khoản 2 phần I của phương án này;

- Vi phạm các qui định hiện hành khác của nhà nước về đấu giá.

e) Trên cơ sở danh sách tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cát được Hội đồng xét duyệt, Thường trực Hội đồng đấu giá gửi thông báo mời dự phiên đấu giá (có ghi rõ thời gian và địa điểm nộp tiền đặt cọc để tham dự phiên đấu giá;

~~địa điểm và thời gian tổ chức phiên đấu giá) tối thiểu trước 05 (năm) ngày kể từ ngày tổ chức đấu giá cát.~~

Trước khi tiến hành phiên đấu giá, Hội đồng đấu giá sẽ kiểm tra tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá; chỉ có những đối tượng có thông báo mời dự phiên đấu giá (hoặc người được uỷ quyền đúng theo quy định của pháp luật) và các chứng từ liên quan đến việc đã nộp tiền đặt cọc, mới được chính thức tham dự phiên đấu giá.

Mọi sự điều chỉnh chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn đóng tiền đặt cọc chưa kết thúc. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức, cá nhân nếu không tham dự phiên đấu giá phải có văn bản uỷ quyền hợp lệ theo qui định cho người khác có đủ năng lực đấu giá.

5. Tiền đặt cọc:

a) Theo quy định về thời gian và địa điểm ghi trong thông báo mời dự phiên đấu giá của Thường trực Hội đồng đấu giá cát, người đăng ký tham gia đấu giá cát phải nộp cho Hội đồng đấu giá cát một khoản tiền đặt cọc là 5% giá trị của từng mỏ cát (giá khởi điểm 1m³ cát nhân với trữ lượng mỏ cát) đưa ra đấu giá.

b) Xử lý tiền đặt cọc:

- Sau khi được công nhận đấu giá trúng, số tiền đặt cọc của người trúng đấu giá được tính gộp vào trong tổng số tiền trúng đấu giá cát phải nộp.

- Người tham gia đấu giá cát được trả lại khoản tiền đặt cọc trong các trường hợp sau:

+ Tham gia đấu giá cát nhưng không trúng đấu giá cát, được hoàn trả lại tiền đặt cọc sau khi đợt đấu giá kết thúc, chậm nhất không quá 02 (hai) ngày làm việc;

+ Đăng ký tham gia đấu giá cát nhưng rút lại đăng ký trong thời hạn hoàn tất thủ tục đăng ký và xét duyệt hồ sơ đấu giá quy định tại khoản 4 Phần này.

- Người tham gia đấu giá không được trả lại khoản tiền đặt cọc trong các trường hợp sau:

+ Đã đăng ký tham gia đấu giá và đã nộp tiền đặt cọc nhưng không tham gia đấu giá;

+ Trả giá lần sau thấp hơn bước giá của lần đấu trước trực tiếp;

+ Trúng đấu giá nhưng từ chối kết quả đấu giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Vi phạm quy chế đấu giá cát của cuộc đấu giá đó do Chủ tịch Hội đồng đấu giá quy định;

+ Vi phạm các qui định hiện hành khác của nhà nước về đấu giá.

6. Xem xét và phê duyệt kết quả đấu giá:

Căn cứ kết quả đấu giá cát; chậm nhất không quá 03 (ba) ngày làm việc kể

~~từ ngày đấu giá thành, Thường trực Hội đồng đấu giá cát trình UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả đấu giá cát;~~

Nội dung phê duyệt kết quả đấu giá cát gồm: Tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ (nơi đóng trụ sở) số tài khoản, tên và vị trí mỏ, giá trúng đấu giá, tổng số tiền phải nộp vào ngân sách Nhà nước và các nội dung cần thiết khác.

7. Lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác và nộp tiền sau khi trúng đấu giá cát:

a) Lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác:

Trong thời gian 45 ngày sau khi đấu giá trúng, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm:

- Lập Thiết kế cơ sở được cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo quy định;
- Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường) kèm theo Dự án cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác được phê duyệt (hoặc xác nhận) đúng theo quy định của pháp luật về môi trường.

b) Nộp hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác:

Sau khi hoàn chỉnh các nội dung qui định tại điểm a khoản 7 Phần II, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, hồ sơ gồm:

- Đơn xin khai thác mỏ (theo mẫu quy định)
- Bản đồ khu vực khai thác mỏ (theo mẫu quy định);
- Bản sao đăng ký kinh doanh (có công chứng);
- Văn bản phê duyệt kết quả đấu giá, kèm theo giấy xác nhận đã nộp đủ tiền theo thông báo nộp tiền của thường trực Hội đồng đấu giá cát;
- Dự án khai thác mỏ và thiết kế cơ sở được thẩm định, phê duyệt theo quy định;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường) kèm theo Dự án cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác được phê duyệt (hoặc xác nhận) đúng theo quy định của pháp luật về môi trường;

Hồ sơ nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường 02 bộ (riêng bản đồ khu vực khai thác mỏ nộp 04 bản); trong thời gian không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác.

c) Nộp tiền:

- Căn cứ kết quả phê duyệt đấu giá cát của Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thường trực Hội đồng đấu giá cát có trách nhiệm thông báo mời tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp đủ số tiền theo kết quả phê duyệt đấu giá.

- Trước khi gửi hồ sơ xin cấp phép khai thác tại Sở Tài nguyên và Môi trường, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp đủ số tiền (nộp một lần) cho Hội đồng đấu giá cát theo kết quả phê duyệt đấu giá.

d) Nơi nộp tiền:

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp tiền cho Hội đồng đấu giá cát theo thông báo của Hội đồng đấu giá cát tại địa phương.

- Hội đồng đấu giá cát có trách nhiệm nộp tiền trúng đấu giá cho ngân sách nhà nước theo qui định.

Sau thời gian 45 ngày, kể từ ngày thông báo mà tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không đến nộp tiền hoặc nộp không đủ thì xem như tự ý bỏ cuộc, thường trực Hội đồng đấu giá cát lập danh sách báo cáo UBND huyện để xem xét quyết định, trường hợp tổ chức đấu giá lại thì tổ chức, cá nhân đã bỏ cuộc trước đó không được tham gia và không được hoàn trả tiền đặt cọc (hoặc số tiền đã nộp), số tiền này được dùng để chi phí cho phiên đấu giá lần sau, nếu còn thừa được nộp vào ngân sách.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của UBND huyện, thành phố nơi có mỏ cát đưa vào đấu giá:

- Theo dõi, chỉ đạo Hội đồng đấu giá cát, xây dựng quy chế và phương án cụ thể cho đợt đấu giá theo quy định để thực hiện.

- Chỉ đạo cho các ban, ngành của huyện thường xuyên kiểm tra việc chấp hành thiết kế khai thác được thẩm định của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá; đảm bảo các điều kiện về ANTT xã hội trong thời gian hoạt khai thác cát tại địa phương.

- Giải quyết các vấn đề thủ tục hành chính liên quan sau khi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được cấp giấy phép khai thác.

- Kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài Nguyên và Môi Trường) những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện đấu giá cát.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo và hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện đấu giá cát theo quy định tại phương án này và các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan;

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện đấu giá cát, theo chức năng nhiệm vụ được giao;

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Xác định các mỏ cát phải đấu giá quyền khai thác, các thông tin cơ bản về mỏ cát gồm: vị trí, tọa độ, diện tích, chiều sâu và trữ lượng khai thác, thông báo cho UBND các huyện, thành phố hàng năm để phục vụ cho công tác tổ chức đấu giá;

- Kịp thời giải quyết các đề nghị của các tổ chức, cá nhân đấu giá trúng khi làm thủ tục xin cấp giấy phép;

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện đấu giá cát, theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan:

~~Phối hợp với UBND các huyện, thành phố nơi có mỏ cát được đấu giá giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực ngành mình quản lý.~~

5. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá cát và trúng đấu giá cát :

- Tham khảo hồ sơ, tài liệu liên quan đến mỏ cát được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của thường trực Hội đồng đấu giá cát và được bố trí tham quan hiện trạng mỏ cát được đưa ra đấu giá (nếu có yêu cầu);

- Phải thực hiện theo đúng nội dung yêu cầu mà Thường trực Hội đồng đấu giá cát đã thông báo cho người tham gia đấu giá cát ;

- Người trúng đấu giá cát phải nộp đủ số tiền theo thông báo của thường trực Hội đồng đấu giá cát ;

- Người trúng đấu giá cát được quyền lập hồ sơ thủ tục để xin giấy phép khai thác mỏ theo quy định tại điểm a và b khoản 7, phần II của quy định này;

- Người tham gia đấu giá cát có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định tại phương án đấu giá quyền khai thác mỏ cát và Quy chế phiên đấu giá cát do Chủ tịch Hội đồng đấu giá cát quy định.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính đối với ngân sách nhà nước và địa phương theo qui định của pháp luật hiện hành.

6. Giải quyết những phát sinh vướng mắc:

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì Hội đồng đấu giá cát kịp thời tổng hợp trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế